
Hướng Dẫn Bảo Vệ Môi Trường

Trong Đầu Tư Và Hợp Tác Nước Ngoài Của Trung Quốc

Cơ quan Ban hành: Bộ Thương mại và Bộ Bảo vệ Môi trường, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

Ngày ban hành: 18/02/2013

Gửi các Sở Thương mại và Bảo vệ Môi trường của tất cả các tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương, thành phố tự trị, Tập đoàn Xây dựng và sản xuất Tân Cương cùng tất cả các doanh nghiệp trung ương.

Nhằm hướng dẫn các doanh nghiệp Trung Quốc thực hiện tốt hơn nữa các quy định về bảo vệ môi trường trong đầu tư và hợp tác nước ngoài, hướng dẫn các doanh nghiệp tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội về bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững trong đầu tư và hợp tác nước ngoài, chúng tôi xây dựng Hướng dẫn Bảo vệ môi trường trong đầu tư và hợp tác nước ngoài (sau đây gọi tắt là Hướng dẫn), ban hành kèm theo nội dung dưới đây.

Các Sở Thương mại, Bảo vệ môi trường tất cả các địa phương có trách nhiệm công bố công khai Hướng dẫn này và hướng dẫn các doanh nghiệp Trung Quốc nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường để hiểu và theo sát các chính sách và quy định bảo vệ môi trường của quốc gia sở tại trong đầu tư và hợp tác nước ngoài nhằm đạt được lợi ích đôi bên.

Bộ Thương mại, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa
Bộ Bảo vệ Môi trường, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

18/02/2013

**Hướng dẫn Bảo vệ môi trường trong đầu tư
và hợp tác nước ngoài**

Điều 1

Hướng dẫn này được ban hành nhằm hướng dẫn các doanh nghiệp Trung Quốc tuân thủ hơn nữa các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động đầu tư và hợp tác nước ngoài, kịp thời xác định và ngăn ngừa các rủi ro môi trường, hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động tích cực hơn nữa trong việc thực hiện trách nhiệm xã hội về bảo vệ môi trường, xây dựng hình ảnh đẹp cho các doanh nghiệp Trung Quốc ở nước ngoài và hỗ trợ phát triển bền vững cho nước chủ nhà.

Điều 2

Hướng dẫn này được áp dụng cho công tác bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp Trung Quốc trong hoạt động đầu tư, hợp tác nước ngoài, và sẽ được các doanh nghiệp nỗ lực tuân thủ.

Điều 3

Cùng với quá trình thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường, các doanh nghiệp nên tôn trọng tín ngưỡng tôn giáo, truyền thống văn hóa và phong tục địa phương của cộng đồng dân cư nước sở tại; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; tiến hành đào tạo, tuyển dụng người dân địa phương các vùng lân cận; thúc đẩy sự phát triển hài hòa về kinh tế, môi trường và cộng đồng; hợp tác trên cơ sở các bên cùng có lợi.

Điều 4

Các doanh nghiệp phải tôn trọng triệt để những khái niệm về thân thiện môi trường và bảo tồn tài nguyên, phát triển nền kinh tế xanh và phát thải các-bon thấp, đồng thời áp dụng các chiến lược phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và bảo vệ môi trường.

Điều 5

Các doanh nghiệp phải nhận thức đầy đủ và tuân thủ quy định, pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường của nước sở tại.

Đối với các dự án hợp tác và đầu tư xây dựng, vận hành, các doanh nghiệp phải hoàn tất các thủ tục hồ sơ liên quan tới bảo vệ môi trường gửi tới chính quyền địa phương theo quy định và pháp luật của nước sở tại.

Điều 6

Các doanh nghiệp có trách nhiệm đưa bảo vệ môi trường vào chiến lược phát triển cũng như các kế hoạch sản xuất và hoạt động, xây dựng các quy tắc và quy định về bảo vệ môi trường tương ứng và tự củng cố năng lực quản lý an toàn về môi trường, sức khỏe và sản xuất của doanh nghiệp. Ngoài ra, doanh nghiệp được khuyến khích sử dụng các dịch vụ môi trường tích hợp.

Điều 7

Các doanh nghiệp phải xây dựng một hệ thống đào tạo về bảo vệ môi trường phù hợp để nhân viên được hướng dẫn và đào tạo riêng về an toàn về môi trường, sức khỏe và sản xuất; đồng thời giúp họ nhận thức đầy đủ về pháp luật và các quy định liên quan trong bảo vệ môi trường, cách thức xử lý các chất độc hại, phòng chống sự cố môi trường và các kiến thức môi trường khác của nước sở tại; giúp nâng cao nhận thức pháp luật cho người lao động cũng như chất lượng bảo vệ môi trường của doanh nghiệp.

Điều 8

Các doanh nghiệp có trách nhiệm tiến hành đánh giá tác động môi trường của hoạt động xây dựng và phát triển cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của pháp luật và quy định của nước sở tại; đồng thời có giải pháp hợp lý để giảm thiểu tác động bất lợi tiềm tàng dựa trên kết quả của hoạt động đánh giá tác động môi trường.

Điều 9

Các doanh nghiệp được khuyến khích tính toán đầy đủ tác động của hoạt động phát triển, xây dựng cũng như sản xuất của họ tới môi trường xã hội như đối với di sản văn hóa, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và phong tục địa phương và có những biện pháp hợp lý để giảm thiểu những tác động bất lợi đối với môi trường xã hội của địa phương.

Điều 10

Doanh nghiệp phải tuân thủ các yêu cầu pháp luật, các quy định và tiêu chuẩn của nước sở tại liên quan đến bảo vệ môi trường, xây dựng và vận hành các giải pháp ngăn ngừa ô nhiễm, thực hiện công tác phòng, chống ô nhiễm và đảm bảo rằng việc phát thải khí, nước thải, chất thải rắn hoặc các chất ô nhiễm khác đáp ứng các tiêu chuẩn của nước chủ nhà đối với chất thải gây ô nhiễm.

Điều 11

Khuyến khích các doanh nghiệp tiến hành quan trắc và đánh giá môi trường đối với các khu vực dự án được đề xuất trước khi tiến hành xây dựng để nắm được hiện trạng môi trường của địa điểm dự kiến xây dựng và các khu vực lân cận, đồng thời đưa kết quả quan trắc và đánh giá vào hồ sơ lưu trữ.

Các doanh nghiệp cũng được khuyến khích tiến hành giám sát việc phát thải các chất

gây ô nhiễm chính, đánh giá tình trạng gây ô nhiễm môi trường của doanh nghiệp trong suốt thời gian hoạt động và theo dõi kết quả các lần giám sát.

Điều 12

Khuyến khích các doanh nghiệp tiến hành thẩm định về tuân thủ môi trường đối với các doanh nghiệp mục tiêu trước khi mua lại các doanh nghiệp nước ngoài, tập trung đánh giá chất thải nguy hại hình thành trong quá trình hoạt động của các doanh nghiệp, tình hình ô nhiễm đất, nước ngầm, cũng như các khoản nợ môi trường liên quan của doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các phương thức sản xuất thân thiện môi trường nhằm giảm thiểu các rủi ro tiềm tàng về nợ môi trường.

Điều 13

Các doanh nghiệp nên lập kế hoạch quản lý chất thải nguy hại có thể phát sinh trong quá trình sản xuất, các nội dung này bao gồm các biện pháp giúp giảm số lượng và mức độ nguy hại của chất thải nguy hại, cũng như các biện pháp lưu trữ, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy các chất thải nguy hại.

Điều 14

Đối với các rủi ro tiềm ẩn liên quan tới môi trường, các doanh nghiệp phải xây dựng các kế hoạch dự phòng sự cố môi trường và tình huống khẩn cấp khác dựa vào tính chất, bản chất và chất thải nguy hại môi trường tiềm tàng của các loại hình sản xuất tương tự; cần thiết lập một hệ thống báo cáo và/để kết nối với chính quyền địa phương, cơ quan quản lý bảo vệ môi trường, công chúng có thể bị ảnh hưởng, cũng như trụ sở chính của các doanh nghiệp tại Trung Quốc.

Kế hoạch dự phòng phải bao gồm hệ thống tổ chức và nhiệm vụ của bộ phận quản lý tình trạng khẩn cấp, cơ chế phòng chống và cảnh báo sớm, quy trình xử lý, đảm bảo công tác cấp cứu; phục hồi và tái thiết sau khi xảy ra sự cố. Khuyến khích các doanh nghiệp tổ chức diễn tập ứng phó các tình huống khẩn cấp và điều chỉnh kịp thời các kế hoạch cũng như có biện pháp xử lý để phân tán một cách hợp lý các rủi ro từ sự cố môi trường.

Điều 15

Các doanh nghiệp phải cân nhắc kỹ lưỡng các định hướng về chức năng sinh thái của khu vực nơi dự án được tiến hành, có thể phối hợp với chính quyền nước sở tại và cộng đồng để đánh giá và có những biện pháp ưu tiên bảo tồn các nguồn tài nguyên động thực vật giá trị có thể bị ảnh hưởng quanh vị trí dự án, nhằm giảm thiểu tác động bất lợi của dự án đối với đa dạng sinh học tại địa phương.

Đối với tác động sinh thái do các hoạt động đầu tư, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các hoạt động phục hồi sinh thái phù hợp với yêu cầu pháp luật và quy định của nước sở tại.

Điều 16

Khuyến khích các doanh nghiệp tiến hành sản xuất sạch, tăng cường tái chế, giảm thiểu ô nhiễm tại nguồn, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm phát thải các chất ô nhiễm trong quy trình sản xuất, dịch vụ cung ứng và sử dụng sản phẩm.

Điều 17

Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện mua sắm xanh và ưu tiên các sản phẩm thân thiện với môi trường.

Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng chứng nhận cho hệ thống quản lý môi trường và chứng nhận nhãn môi trường cho các sản phẩm có liên quan theo quy định và pháp luật của nước sở tại.

Điều 18

Khuyến khích các doanh nghiệp thường xuyên cập nhật thông tin của mình về môi trường; công bố kế hoạch thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, các biện pháp đã và đang thực hiện; cũng như hiệu quả bảo vệ môi trường... của doanh nghiệp.

Điều 19

Khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường liên lạc và kết nối với chính phủ và các cơ quan quản lý, bảo vệ môi trường của nước chủ nhà; tích cực đưa ra các ý kiến và khuyến nghị về các vấn đề liên quan tới bảo vệ môi trường.

Điều 20

Khuyến khích thiết lập một cơ chế giao tiếp và đối thoại về trách nhiệm môi trường và xã hội của doanh nghiệp, chủ động tăng cường liên lạc, kết nối với cộng đồng và các nhóm xã hội có liên quan, tiếp thu ý kiến và góp ý liên quan đến tác động môi trường của việc xây dựng và vận hành các dự án thông qua các diễn đàn, các buổi điều trần theo yêu cầu pháp luật và quy định của nước sở tại.

Điều 21

Khuyến khích các doanh nghiệp tích cực tham gia và hỗ trợ các hoạt động công ích bảo vệ môi trường tại địa phương, công bố công khai quan điểm về bảo vệ môi trường và xây dựng hình ảnh đẹp của doanh nghiệp về bảo vệ môi trường.

Điều 22

Khuyến khích các doanh nghiệp nghiên cứu và học hỏi các nguyên tắc, tiêu chuẩn và phương thức bảo vệ môi trường đã được các tổ chức quốc tế và các tổ chức tài chính đa phương thông qua.

Bản dịch tiếng Việt này do Trung tâm Con người và Thiên nhiên thực hiện.

Bản gốc Tiếng Anh trên website của Bộ Thương mại Trung Quốc:

<http://english.mofcom.gov.cn/article/policyrelease/bbb/201303/20130300043226.shtml>